

Số: **1660** /TB - VDHC

Quảng Ninh, ngày **13** tháng 7 năm 2026

## THÔNG BÁO MỜI KHẢO SÁT VÀ CHÀO GIÁ

Hiện nay Công ty Than Dương Huy-TKV có nhu cầu thuê dịch vụ phần mềm AI quản lý nhà ăn tầng 1, tầng 2 nhà SHCT MB+40. Công ty kính mời các đơn vị quan tâm cung cấp báo giá với nội dung như sau:

1. Nội dung hồ sơ chào giá:

- Lập báo giá chi tiết theo nội dung đính kèm.
- Bản báo giá do đại diện hợp pháp nhà cung cấp ký tên và đóng dấu.

*(Trường hợp ký thay phải kèm theo giấy ủy quyền, quyết định bổ nhiệm hoặc văn bản tương đương).*

2. Nhà cung cấp có thể thu thập tài liệu hoặc khảo sát thực tế tại Công ty Than Dương Huy-TKV nhằm đảm bảo chào giá dịch vụ phù hợp, chi tiết cụ thể cho từng nội dung công việc.

Kính mời Quý đơn vị quan tâm thực hiện dịch vụ trên và gửi hồ sơ báo giá cho Công ty trước 10 h00 phút ngày **20** tháng 7 năm 2026.

3. Báo giá của Quý đơn vị xin gửi về: Phòng Kế hoạch và Quản trị chi phí Công ty Than Dương Huy-TKV; Địa chỉ: Tổ 5, Khu phố Trần Hưng Đạo, phường Quang Hanh, tỉnh Quảng Ninh (Điện thoại: 02033. 862.238).

*(Đối với các đơn vị chào giá gửi báo giá bản gốc cho bên mời chào giá qua bưu điện hoặc nộp trực tiếp theo địa chỉ trên).*

Xin trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận: *quy*

- Văn phòng TKV;
- GD Cty (b/c);
- Tổ tư vấn lập dự toán;
- Lưu: KH, VP.

KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC *ky*



Bùi Xuân Phương

## BẢN CHÀO GIÁ

Thuê dịch vụ phần mềm phần mềm AI quản lý nhà ăn  
tầng 1, tầng 2 nhà SHCT MB+40

(Kèm theo Thông báo số: **1660**/TB - VDHC, ngày **13** tháng 7 năm 2026)

| STT      | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | ĐVT | Thời gian thuê (tháng) | Đơn giá 01 tháng trước thuế (đồng/tháng) | Thành tiền (đồng) |
|----------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----|------------------------|------------------------------------------|-------------------|
| <b>I</b> | <p><b>Phần mềm AI quản lý nhà ăn</b><br/><b>Tính năng:</b><br/><b>Phần I - Trung tâm điều khiển:</b></p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Quản lý dữ liệu CBCNV và phân loại 4 nhóm đối tượng quản lý (công nhân phân xưởng, cán bộ phòng, đơn vị ngoài, khách đột xuất)</li> <li>2. Quản lý linh hoạt cán bộ phòng ăn nhiều bữa trong ngày do trực sản xuất, công tác đột xuất</li> <li>3. Báo ăn và chốt suất ăn theo ca</li> <li>4. Kiểm soát ra vào nhà ăn</li> <li>5. Vận hành dự phòng khi sự cố</li> <li>6. Quản lý vi phạm và bồi hoàn</li> <li>7. Báo cáo và đối chiếu sau ca</li> <li>8. Dashboard điều hành và báo cáo đối chiếu tự động</li> <li>9. Quản lý khiếu nại và tra cứu</li> <li>10. Quản trị hệ thống và bảo mật dữ liệu</li> <li>11. Cấu hình linh hoạt theo nghiệp vụ</li> </ol> <p><b>Phần II - Tính năng AI:</b></p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Nhận diện khuôn mặt</li> <li>2. Chống giả mạo nhận diện</li> <li>3. Camera giám sát kết hợp phát hiện đi kèm qua cổng</li> <li>4. Đếm người và đo lưu lượng</li> <li>5. Phát hiện hành vi bất thường</li> <li>6. Kiểm soát ăn đúng tầng</li> <li>7. Dự báo nhu cầu suất ăn</li> <li>8. Phát hiện gian lận và bất thường</li> </ol> | Gói | 24                     |                                          |                   |



*Handwritten signature*



|     |                                                                                                                                                                                                                                                         |  |  |  |  |
|-----|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|--|--|--|
|     | <p>dữ liệu</p> <p>9. Kết nối dữ liệu phần mềm ca lệnh sản xuất (Esoft) với hệ thống nhận diện</p> <p>10. Khai thác đầy đủ chức năng thiết bị ZKTeco và cổng barie Flap hiện có</p> <p>Cảnh báo trực quan tại cửa (màn hình hiển thị, đèn, âm thanh)</p> |  |  |  |  |
| II  | <b>Tổng cộng trước thuế</b>                                                                                                                                                                                                                             |  |  |  |  |
| III | Thuế GTGT                                                                                                                                                                                                                                               |  |  |  |  |
| IV  | <b>Tổng cộng giá dịch vụ đã bao gồm thuế</b>                                                                                                                                                                                                            |  |  |  |  |

## CÁC ĐIỀU KHOẢN KHÁC

1. Tổng giá dịch vụ đã bao gồm toàn bộ chi phí bản quyền phần mềm, cài đặt, cấu hình, tích hợp, đào tạo, bảo trì, cập nhật, hỗ trợ kỹ thuật trong suốt thời gian thuê dịch vụ và các loại thuế, phí, lệ phí theo quy định (nếu có).
2. Nhà cung cấp có trách nhiệm hỗ trợ kỹ thuật, xử lý lỗi phát sinh trong suốt thời gian thuê dịch vụ.
3. Hình thức thanh toán:.....
4. Hiệu lực của báo giá:.....

(Nhà cung cấp ghi rõ thời gian hiệu lực của báo giá kể từ ngày ký báo giá)

**Đại diện hợp pháp của Nhà cung cấp**  
*[Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]*



Handwritten signature: *Handwritten signature*